

Hướng dẫn giải và trả lời câu hỏi trong bài Ông đồ lớp 7 trang 47 Tập 1 bộ sách Cánh diều chính xác nhất, mời các em học sinh và phụ huynh tham khảo.

## **Soạn Ngữ văn lớp 7 Bài: Ông đồ trang 47 (Cánh diều)**

### **1. Chuẩn bị**

#### **Yêu cầu (trang 46 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):**

- Ngoài bài thơ Đêm nay Bác không ngủ của Minh Huệ (đã học ở lớp 6), hãy tìm thêm một số bài thơ khác viết theo thể thơ năm chữ.
- Đọc trước bài thơ Ông đồ, tìm hiểu thêm về tác giả Vũ Đình Liên.
- Tìm hiểu thêm về chữ Nho và nghệ thuật viết chữ Nho (thư pháp).

#### **Trả lời:**

- Ngoài bài thơ Đêm nay Bác không ngủ của Minh Huệ (đã học ở lớp 6), em còn biết thêm bài thơ năm chữ là: *Mưa đêm, Thăm lại trường xưa, Thao thức, Trở gió...*
- **Tác giả Vũ Đình Liên**



*Vũ Đình Liên* (12/11/1913- 18/1/1996) sinh tại Hà Nội, nhưng quê gốc ở thôn Châu Khê, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Vũ Đình Liên là một trong những nhà thơ lớp đầu tiên của phong trào Thơ mới. Ngoài thơ ông còn hoạt động trong lĩnh vực lý luận, phê bình văn học và dịch thuật. Ông là hội viên sáng lập Hội nhà văn VN.

Một số bài thơ: *Ông đồ, Lòng ta là những hàng thành quách cũ, Lũy tre xanh, Người đàn bà điên ga Lừu xá...* Sơ thảo lịch sử văn học Việt Nam (cùng *Nhóm Lê Quý Đôn* – 1957), Nguyễn Đình Chiểu (1957)...

#### **- Chữ Nho và nghệ thuật viết chữ Nho (thư pháp).**

+ Chữ Nho còn gọi là chữ Nôm cũ là hệ thống văn tự ngữ tổ dùng để viết tiếng Việt. Chữ Nôm được tạo ra dựa trên cơ sở là chữ Hán (chủ yếu là phần thể), vận dụng phương thức tạo chữ hình thanh, hội ý, giả tá của chữ Hán để tạo ra các chữ mới bổ sung cho việc viết và biểu đạt các từ thuần Việt không có trong bộ chữ Hán ban đầu. Chữ Nôm bắt đầu hình thành và phát triển từ thế kỷ 10 đến thế kỷ 20.

+ Nghệ thuật thư pháp: Thư pháp xuất hiện hầu như đồng thời với sự hình thành văn tự bởi nhu cầu trình bày trang nhã và minh bạch văn bản. Công cụ chính tạo nên thư pháp là bút và chất liệu lưu trữ văn tự, mà sau được hiểu gồm mực và giấy. Thư pháp gia thường không nhất thiết phải là bậc trí giả nhưng ít nhiều được coi trọng nhờ vốn học vấn đủ để biên chép và họ có khả năng đẩy văn tự lên tầm nghệ thuật.

## 2. Đọc hiểu

\* **Nội dung chính:** Tác phẩm khắc họa thành công hình cảnh đáng thương của ông đồ thời vắng bóng, đồng thời gửi gắm niềm thương cảm chân thành của nhà thơ trước một lớp người dần đi vào quá khứ, khơi gợi được niềm xúc động tự vấn của nhiều độc giả.



\* Trả lời câu hỏi giữa bài:

**Câu 1 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Xác định vần và nhịp của bài thơ.

**Trả lời:**

- Vần của bài thơ: vần cách.
- Nhịp của bài thơ: 2/3 và 3/2.

**Câu 2 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Cảnh và người ở hai khổ thơ đầu của bài thơ hiện lên như thế nào?

**Trả lời:**

- Cảnh hiện lên phần đầu bài thơ: hoa đào nở, phố đông người => không khí đông vui tấp nập của ngày Tết.
- Người hiện lên phần đầu bài thơ: ông đồ già với mực tàu, giấy đỏ, bao nhiêu người thuê viết => hình ảnh gần gũi quen thuộc trong mỗi dịp Tết.

**Câu 3 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Trong khổ 2 tài năng viết chữ của ông đồ được thể hiện ở chi tiết nào?

**Trả lời:**

- Tài năng viết chữ của ông đồ được thể hiện ở chi tiết: *“hoa tay thảo những nét/ như phượng múa rồng bay”*.

**Câu 4 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Từ “Nhưng” ở dòng 9 có vai trò gì?

**Trả lời:**

- Từ “Nhưng” ở dòng 9 có vai trò dẫn dắt ý thơ từ khổ trước với khổ sau và tạo bước ngoặt trong cảm xúc của người đọc.

**Câu 5 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Các hình ảnh ở khổ thơ cuối có gì khác so với khổ thơ đầu?

**Trả lời:**

- Hình ảnh ở khổ cuối khác với khổ đầu là: không thấy ông đồ già bày mực tàu giấy đỏ nữa; pho không còn đông đúc tấp nập.

**\* Trả lời câu hỏi cuối bài:**

**Câu 1 (trang 48 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Bài thơ Ông đồ viết về ai và về việc gì? Ai là người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ? Đó là cảm xúc, suy nghĩ gì?

**Trả lời:**

- Bài thơ Ông đồ viết về ông đồ thời vắng bóng. Nếu như trước kia ông đồ được mọi người yêu mến, ca ngợi thì nay đã bị quên lãng “qua đường không ai hay”.

- Người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ là tác giả Vũ Đình Liên. Đó là niềm tiếc thương, day dứt hết sức chân thành của tác giả trước sự suy vi của Nho học đương thời.

**Câu 2 (trang 48 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Nội dung bài thơ được trình bày theo trình tự nào? Cách trình bày ấy có tác dụng gì?

**Trả lời:**

- Nội dung bài thơ được trình bày theo trình tự thời gian: ông đồ thời Nho học thịnh hành và hình ảnh ông đồ khi Nho học suy tàn.

- Các trình bày đó có tác dụng giúp cho người đọc có cái nhìn bao quát tổng thể, thấy rõ được thái độ của khách qua đường đối với người nghệ sĩ.

**Câu 3 (trang 48 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Chỉ ra và phân tích sự khác nhau của hình ảnh ông đồ ở các khổ thơ 1, 2 so với các khổ thơ 3, 4. Sự khác nhau ấy nói lên điều gì?

**Trả lời:**

- Hình ảnh ông đồ qua các khổ thơ 1,2 và 3,4 là:

+ Ở khổ 1,2 ông đồ bày mực tàu giấy đỏ trong không khí đông vui tấp nập người qua lại còn ở khổ 3,4 ông đồ vẫn ngồi đó nhưng không ai hay.

+ Ở khổ 1,2 cũng với mực tàu, giấy đỏ người ta ca ngợi tài năng của ông đồ “phượng múa, rồng bay” thì ở khổ 3,4 là hình ảnh ông đồ ế ẩm với “giấy đỏ buồn không thắm, mực đọng trong nghiên sâu”; người thuê viết vắng bóng.

- Những hình ảnh đối lập khắc họa thành công hình ảnh ông đồ và câu chuyện về cuộc đời của người nghệ sĩ Nho học và chúng ta thấy được tâm tình của người nghệ sĩ buồn đong, tâm trạng con người u buồn, cô đơn, tủi phận.

**Câu 4 (trang 48 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Trong bài thơ, tác giả sử dụng những biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng của những biện pháp đó.

**Trả lời:**

- Trong bài thơ, tác giả sử dụng những biện pháp tu từ: điệp từ, câu hỏi tu từ, đối lập (hai hình ảnh ông đồ thời vàng son và thời tàn phai), so sánh (như phượng múa rồng bay), nhân hóa (giấy đỏ buồn, mực sầu)... Những biện pháp tu từ đó khắc họa hình ảnh ông đồ thời Hán học đã tàn qua đó thể hiện sự tàn lụi của một nền học thuật, của một truyền thống văn hóa, đồng thời bài thơ toát lên niềm cảm thương sâu sắc trước một lớp người đang tàn tạ và nỗi nhớ tiếc cảnh cũ người xưa của nhà thơ.

**Câu 5 (trang 48 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Theo em, những dòng thơ sau tả cảnh hay tả tình? Vì sao?

- *Giấy đỏ buồn không thắm;*

*Mực đọng trong nghiên sâu...*

- *Lá vàng rơi trên giấy,*

*Ngoài giờ mưa bụi bay.*

**Trả lời:**

*Giấy đỏ buồn không thắm*

*Mực đọng trong nghiên sâu*

Giấy đỏ là thứ giấy dùng để ông đồ viết chữ lên, đó là một thứ giấy rất mỏng manh chỉ cần một chút ẩm ướt cũng có thể phai màu. Vậy mà “*Giấy đỏ buồn không thắm*”, không thắm là bởi không được sử dụng nên ứa tàn theo năm tháng. Mực là thứ để ông đồ họa chữ, trước khi dùng ông phải mài rồi dùng bút long để “múa” lên các con chữ, vậy mà nay “*Mực đọng trong nghiên sâu*” nghĩa là mực đã được mài từ lâu, đã sẵn sàng cho bàn tay tài hoa của ông đồ để trở tài nhưng đã đợi chờ trong vô vọng. Các từ *buồn*, *sâu* như thổi hồn vào sự vật cùng với phép nhân hóa đã khiến cho giấy đỏ, mực tàu vốn vô tri bỗng trở nên có hồn có suy nghĩ như con người.

*Lá vàng rơi trên giấy*

*Ngoài giờ mưa bụi bay*

Đầu khổ thơ là hình ảnh mùa xuân với hoa đào nở, nhưng tại sao lại có lá vàng rơi? Hình ảnh lá vàng rơi gợi đến sự tàn phai, tàn lụi về một thời kỳ, một lớp người trong xã hội. *Lá vàng rơi trên giấy* để chỉ thế hệ ông đồ tàn phai, đã bị quên lãng. Nỗi buồn ấy âm thầm, tê tái nó đã khiến cơn mưa xuân vốn sức sống bền bỉ cũng trở nên điều hiu xót xa “*ngoài giờ mưa bụi bay*”. Câu thơ gợi ra tâm trạng buồn thảm của ông đồ trước cơn mưa bụi nhạt nhòa. Dẫu chỉ là mưa bay, mưa bụi nhưng nó cũng đủ sức xóa sạch đi dấu vết của một lớp người.

Đó là những câu thơ tả cảnh đề ngụ tình bởi vì mượn cảnh giấy đỏ buồn, mực đọng để chỉ tình cảnh đáng thương của ông đồ, mượn cảnh lá vàng, mưa bụi bay để gợi đến sự tàn phai, tàn lụi về một thời kỳ, một lớp người trong xã hội.

**Câu 6 (trang 48 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 1):** Qua bài thơ Ông đồ, em hiểu gì về tục “xin chữ” mỗi dịp Tết đến, xuân về? Nếu vẽ minh họa cho bài thơ, em sẽ vẽ hình ảnh nào?

**Trả lời:**

- Qua bài thơ Ông đồ, em hiểu tục “xin chữ” mỗi dịp Tết là một nét đẹp văn hóa của nhân dân ta. Xin chữ đầu năm cũng là một cách để người ta thể hiện sự coi trọng đạo học. Khi ông đồ cho chữ là thực hiện bằng bút lông, mực đen và viết trên giấy đỏ - một loại giấy mỏng trong. Viết chữ trên giấy đỏ để mong muốn một năm may mắn và nhiều tài lộc. Thư pháp có nhiều kiểu chơi, từ những bức liễn nhỏ xíu dùng để treo cây mai đến những bức thư pháp cỡ lớn treo tường, bên cạnh những bức thư pháp viết lên giấy mảnh, giấy mỹ thuật, viết trên trúc thì còn có cả những sản phẩm thư pháp viết trên gỗ, viết trên bình gốm bát tràng.

- Nếu vẽ minh họa cho bài thơ, em sẽ vẽ hình ảnh ông đồ ngồi cạnh giấy đỏ và mực đọng, bút nghiên gác.